

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2024/HS-PT  
Ngày: 07-5-2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Ngọc Anh

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đức Anh

Ông Nguyễn Quang Trung

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 36/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 3 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Chí T** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An.

**- Bị cáo kháng cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Chí T**, sinh ngày: 05 tháng 11 năm 1979 tại **huyện H, tỉnh Nghệ An**; nơi cư trú: **K, thị trấn H, huyện H, tỉnh Nghệ An**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Nguyễn Văn Á** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị B**; có vợ là **Nguyễn Thị Hồng L** (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2011; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08/4/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 15 tháng, chấp hành xong ngày 28/4/2022; nhân thân: Ngày 15/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện H, **tỉnh Nghệ xử phạt** 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong bản án ngày 01/9/2020. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2023 đến nay. Có mặt tại điểm cầu trực tuyến Trại tạm giam **công an tỉnh N**.

**- Ngoài ra còn có các bị cáo **Hồ Viết T1**, **Nguyễn Văn M** và **Nguyễn Văn D** không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.**

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 20 giờ ngày 01/10/2023, sau khi uống rượu tại nhà Nguyễn Văn M tại xóm H, xã H, thành phố V, tỉnh Nghệ An xong, Nguyễn Văn M, Hồ Viết T1, Nguyễn Văn D, Nguyễn Đình C và Hồ N đến đánh bi-a tại quán B1 thuộc khối I, thị trấn H, H, tỉnh Nghệ An để đánh bi-a. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày nhóm của Nguyễn Chí T, Nguyễn Văn N1 và Lê Trọng T2 đến đánh bi-a tại bàn bên cạnh. Khoảng 21 giờ cùng ngày, nhóm của T1, D, M, C, N không đánh bi-a nữa, sang bàn xem nhóm T, N1, T2 đánh bi-a. Lúc này, Nguyễn Văn C1 đến quán và nói với nhóm của T: “Đánh thì đánh mười, mười lăm, hai mươi”. T nói lại: “Choa không có tiền, mi thích chi” nên C1 và T cãi nhau và được mọi người can ngăn, C1 đi về. Một lúc sau, C1 quay lại quán mang theo một thanh kim loại màu trắng, dài khoảng 80 cm (ống tuýp) lao vào đánh T. T dùng gậy bi-a đỡ nên gậy gãy, T và C1 lao vào đánh nhau. Lúc này, những người xung quanh ôm T và C1 lại. T1 thấy T đánh C1 nên lao vào dùng tay nắm liên tục vào đầu T. Bị đánh nên T cầm trái bi-a ném về phía C1 và T1 nhưng không trúng, C1 cũng cầm trái bi-a ném lại T rồi bỏ chạy ra ngoài hướng về bên phải cửa quán, T1 chạy ra ngoài hướng về bên phải cửa quán. T đuổi theo C1, khi đuổi kịp dùng tay nắm C1 rồi giằng co với nhau. Thấy vậy, D cầm theo thanh kim loại (do C1 mang đến) chạy ra cửa quán, cùng lúc này T1 chạy đến cầm lấy thanh kim loại từ tay D rồi đuổi theo T. T bỏ chạy thì bị M, D, C1 cùng đuổi theo nên T nhặt đá ném về phía nhóm T1, M, D, C1 nhưng không trúng ai. M và C1 quay lại quán B1-a lấy gậy bi-a để đuổi đánh T, còn D nhặt đá bên đường ném lại T nhưng không trúng. Trong quá trình rượt đuổi T, T1, M, D, C1 cùng nhau hò hét, gây mất an ninh trật tự; sau đó T thì chạy về nhà. Hậu quả: Đồ vật trong quán B1 bị hư hỏng gồm: 04 gậy bi-a nhãn hiệu Furi AG-202 bị gãy; 02 bộ nỉ mặt bàn bi-a nhãn hiệu Aileex Dragon 900 bị rách. Xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI KONA, màu trắng, biển số 37A-752.45 của Công ty cổ phần T3 đậu bên cạnh quán B1 bị vỡ kính chắn gió phía trước.

Ngày 03/10/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với: Nguyễn Chí T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D, Hồ Viết T1 và Nguyễn Văn C1.

Tiến hành khám nghiệm hiện trường, cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 đoạn gỗ hình trụ tròn, bị gãy hai đầu dài 43cm; 01 đoạn gỗ hình trụ tròn màu đen dài 82cm; 01 viên bi-a không số màu trắng và 01 viên bi-a số 7.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 04/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H kết luận:

- 01 kính chắn gió phía trước xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại KONA OS1-2.0NV 6AT, Biển kiểm soát: 37A- 752.45 mua mới từ năm 2020 bị nứt vỡ kích thước (80x15) cm vào ngày 01/10/2023: 4.800.000 đồng;

- 04 gậy bi-a nhãn hiệu Furi AG-202 mua mới từ tháng 12/2020 bị gãy vào

ngày 01/10/2023: 5.120.000 đồng.

- 02 bộ nỉ mặt bàn bi-a nhãn hiệu Aileex Dragon 900 thay từ tháng 05/2023 bị rách ngày 01/10/2023: 2.500.000 đồng

Tổng giá trị thiệt hại tài sản là: 12.420.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 03/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An, quyết định:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T** 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam là ngày từ ngày 03/10/2023.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên xử phạt các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 02/02/2024, bị cáo **Nguyễn Chí T** có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Chí T** giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của **Nguyễn Chí T**; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Chí T** 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 03/10/2023.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo **Nguyễn Chí T** không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo **Nguyễn Chí T** kháng cáo trong thời hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo **Nguyễn Chí T** thừa nhận án sơ thẩm xử phạt bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, không oan; nguyên nhân bị cáo **Nguyễn Chí T** phạm tội là do **Nguyễn Văn C1** đánh bị cáo trước nên mới đánh lại, khi bị cáo bỏ chạy ra đường thì bị nhóm của **C1** đuổi theo đánh nên bị cáo mới nhặt đá ném lại mục đích là để phòng vệ.

Xét thấy nguyên nhân xảy ra đánh nhau là do trước đó tại quán B1-a, Nguyễn Chí T và Nguyễn Văn C1 có xô xát với nhau được mọi người can ngăn, Nguyễn Văn C1 đã bỏ về nhưng sau đó quay lại dùng tuýt sắt đánh Nguyễn Chí T nên hai bên lại lao vào đánh nhau, khi C1 bỏ chạy ra khỏi quán bi-a thì T đuổi theo đánh, giằng co với C1, cùng lúc M, C1 cùng cầm theo gậy bi-a, T1 cầm theo tuýt sắt cùng D đuổi theo T và hai bên nhát đá bên đường ném vào nhau. Như vậy, hành vi Nguyễn Chí T, Hồ Viết T1, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D đã dùng tuýt sắt, gậy bi-a đánh, nhát đá bên đường ném nhau, hô hào, đuổi đánh với thời gian khoảng 20 phút, làm hư hỏng tài sản thiệt hại 12.420.000 đồng đã gây mất trật tự, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang, lo sợ cho người dân. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Nguyễn Chí T và các bị cáo khác về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Chí T, Hội đồng xét xử xét thấy:

Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng tới tình hình trật tự trị an trên địa bàn, gây hoang mang cho nhân dân. Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2019, bị Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Nghệ An ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn là 15 tháng. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân lại tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo khai báo thành khẩn, có bố là thương binh, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn dân sự và nguyên đơn dân sự xin giảm nhẹ hình phạt và xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 27 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Chí T không được chấp nhận kháng cáo nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Chí T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T 27 (hai mươi bảy) tháng tù

về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 03/10/2023.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo **Nguyễn Chí T** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND, VKSND h. H;
- Cơ quan THAHS h H;
- Cơ quan CSĐT h H;
- Chi Cục THADS h H;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- UBND thị trấn H;
- Lưu HS, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Hoàng Ngọc Anh**